

LỜI TÒA SOẠN

Nam hành ký đắc tập là tập thơ văn ghi lại những điều sở đắc của Phạm Nguyễn Du (1739-1786) trong chuyến “hành phương Nam” vào công cán tại Thuận Hóa, từ tháng Bảy năm Bính Thân-1776 đến tháng Hai năm Đinh Dậu-1777. Nội dung của tác phẩm này gồm hai phần: Suu tập văn thơ của các danh sĩ Nam Hà và phần thơ văn do tác giả biên soạn và sáng tác.

Phần suu tập văn thơ của các tác giả ở Nam Hà rất sơ lược. Với tư thế của “bên thắng cuộc”, Phạm Nguyễn Du chủ trương chỉ “ghi lại một hai phần, không cần phải toàn bài” thơ văn của một số tác giả, chủ yếu giúp triều đình Lê-Trịnh biết sơ về tình hình kẻ sĩ ở Nam Hà để có thể chiêu dụ, sử dụng trong bộ máy cai trị mới được thiết lập ở vùng đất mới chiếm đóng. Đóng góp lớn nhất của Phạm Nguyễn Du trong phần này là ngoài việc bổ sung thơ văn của các tác giả nổi tiếng như Nguyễn Cư Trinh, Ngô Thế Lân, Mạc Thiên Tứ, còn có sáng tác của các tác giả trước nay chưa được nhiều người biết đến như Trần Thụy, Hồ Tông Diên, Nguyễn Phúc Dục, Phạm Lam Anh, Nguyễn Dưỡng Hạo, trong đó có một số tác phẩm đến nay chỉ còn truyền bản duy nhất trong *Nam hành ký đắc tập*.

Phần thơ văn do Phạm Nguyễn Du sáng tác và biên soạn trong *Nam hành ký đắc tập* bao gồm các bài văn nghị luận bàn về nguyên nhân sụp đổ của chính quyền họ Nguyễn ở Nam Hà; các loại thư trát trình lên “quan đại tướng” trấn thủ Thuận Hóa bàn các kế sách ổn định tình hình; các bài văn cáo tế trời đất, thần linh, vong linh; và thơ, phú. Đây là mảng sáng tác quan trọng trong sự nghiệp văn học của Phạm Nguyễn Du, qua đó đã giúp ông trở thành nhà thơ hiện thực nổi tiếng ở nước ta vào cuối thế kỷ XVIII.

Ngoài giá trị văn học, *Nam hành ký đắc tập* còn cung cấp nhiều sử liệu quý giá. Trong mảng văn nghị luận bàn về cách dùng người của chúa Nguyễn, ông viết: “Quan lấy của cải mà được chọn, tước lấy tiền mà mua. Dòng dõi tông thất được thế tập, con cháu coi việc binh. Kẻ tuần sĩ chìm nơi thảo dã, kẻ tham nhũng được trọng nơi bộ viện..., trong ngoài bố trí đều là kẻ tay chân; kẻ đang làm quan không trọn chức vụ, nạn nước không ra sức cứu...”. Ông cho rằng, họ Nguyễn suy vong là do bị mất sáu điều: Một là mất về dùng người, hai là mất về binh và của cải, ba là mất về hình thế, bốn là mất về phong tục, năm là mất về tình người, sáu là mất về tiết nghĩa.... Cửa cải kiệt quệ vì xây dựng mà không biết tiết độ. Binh lính nhọc mệt vì việc công, mà không biết thao luyện. Hình thế phó cho tướng tầm thường, lính lười nhác, nên không biết giữ. Phong tục bại hoại mà không biết sửa, tình người tan mà không biết thu lại, tiết nghĩa suy mà không biết chấn hưng...”.

Đó là những nhận xét mang tính tổng kết, ngắn gọn, xác đáng về tình hình chính trị-xã hội ở Nam Hà dưới thời chúa Nguyễn Phúc Thuần. Điều đáng nói là, Phạm Nguyễn Du đứng trên quan điểm “chính triều” Lê-Trịnh để phê phán “ngụy triều” họ Nguyễn mà không nhận ra rằng, đó cũng chính là những “cái mất” đã làm mục ruỗng triều đại mà ông đang phục vụ, và chỉ hơn 10 năm sau, triều đại ấy cũng nhanh chóng sụp đổ trước sức mạnh của phong trào Tây Sơn. Đây có thể xem là những bài học lịch sử còn nguyên ý nghĩa chỉ đường đến tận hôm nay.

Phần thư trát-tập văn trong *Nam hành ký đặc tập* bao gồm các kế sách của Phạm Nguyễn Du trình lên cấp trên nhằm chấn chỉnh kỷ cương quân đội, thu phục nhân tâm, đối phó với quân Tây Sơn, và một số biện pháp nhằm nhanh chóng ổn định tình hình ở vùng đất mới chiếm đóng, kể cả chuyện tâm linh. Trong đó, có nhiều thông tin đáng chú ý, như chuyện quân lương. Phạm Nguyễn Du chê trách cách dùng người của họ Nguyễn là “Quan lấy của cải mà được chọn, trước lấy tiền mà mua”, nhưng để giải quyết vấn đề lương thực cấp bách cho quân đội trong khi Thuận Hóa liên tục bị mất mùa nhiều năm, chính ông lại đề xuất “sai quan mang theo các sắc lệnh để trống chức hàm, đến các phủ huyện (ở 2 xứ Thanh, Nghệ)... tùy nghi dẫn dụ... ai nộp thóc cầu quan thì viết chức hàm ngay để giao phó” và còn giảm giá đến 7/10.

Một đóng góp rất đáng trân trọng khác của Phạm Nguyễn Du trong *Nam hành ký đặc tập* chính là những bài thơ, phú phản ánh tình cảnh tang thương của vùng đất Thuận Hóa sau cơn binh lửa năm 1776, cùng những nỗi niềm suy tư, trăn trở của ông về sự thịnh suy của một triều đại.

Người đương thời từng nhận xét về giá trị của *Nam hành ký đặc tập*:

“Sự tích văn chương, non sông phong vật, tình trạng binh dân của Nam Hà đã được *Phủ Biên tạp lục* của Quế Đường tiên sinh (Lê Quý Đôn) ghi chép đầy đủ. Nay lại thấy văn tập của ngài Hữu Pha (Phạm Nguyễn Du), tên là “*Nam hành ký đặc*”... Tập này gồm 4 quyển, quả đã tìm hiểu sưu tầm, điểm xuyết văn vẻ, chẳng có gì là không bao quát thu thập, cốt yếu ở chỗ ngụ ý sâu xa, hiện ra cảnh tượng, thâm hậu ân cần, tha thiết trung ái.” (Lời tựa của Bùi Huy Bích).

Giá trị là thế, nhưng suốt 240 năm qua (1777-2017), *Nam hành ký đặc tập* vẫn chưa được nhiều người biết đến, trừ một số nhà nghiên cứu Hán Nôm. Được sự cộng tác của nhà nghiên cứu Hán Nôm Trần Đại Vinh, tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc bản dịch tác phẩm *Nam hành ký đặc tập* (kèm nguyên tác Hán văn) của Phạm Nguyễn Du.

Do khả năng có hạn, việc dịch thuật và khảo chú khó tránh khỏi thiếu sót, kính mong bạn đọc lượng thứ và góp ý để công trình được hoàn thiện hơn.

Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển